**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2025/NQ-HĐND *Đồng Nai, ngày tháng năm 2025*

DỰ THẢO (lần 1)

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ chi phí đấu nối vào hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về* *quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chi phí đấu nối vào hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết *quy định mức hỗ trợ chi phí đấu nối vào hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030.*

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ chi phí đấu nối vào hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030 theo quy định Điều 34 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

**Điều 2.** Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình có công, gia đình nghèo theo các tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định đấu nối nước thải vào mạng lưới thu gom của hệ thống thoát nước thải do nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Tất cả các hộ gia đình chấp hành và thực hiện đấu nối ngay khi được yêu cầu đấu nối nước thải vào mạng lưới thu gom của hệ thống thoát nước thải do nhà nước đầu tư, quản lý.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ các hộ đấu nối thoát nước thải nằm trong phạm vi có mạng lưới đường ống, cống thu gom nước thải, hộp đấu nối hoặc tại những khu vực đã được đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống thoát nước thải, trừ những trường hợp được quy định về miễn trừ đấu nối tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải.

2. Hỗ trợ các hộ đấu nối thoát nước thải quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này thực hiện đấu nối theo kế hoạch, thông báo đấu nối của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp quá thời hạn đấu nối theo yêu cầu thì vẫn phải thực hiện đấu nối theo quy định (trừ các hộ được miễn trừ đấu nối) nhưng không được xem xét hỗ trợ theo Nghị quyết này.

3. Trường hợp các hộ gia đình trong khu vực dự án đầu tư xây dựng có nhà ở (dự án khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; dự án có công năng phục vụ hỗn hợp có nhà ở khác) thì không thực hiện hỗ trợ; các chủ đầu tư, hộ gia đình có trách nhiệm xây dựng đầy đủ hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt và giấy phép xây dựng được cấp (nếu có).

5. Hỗ trợ 01 lần trực tiếp bằng tiền (tiền mặt hoặc chuyển khoản).

6. Việc hỗ trợ được xem xét ngay sau khi có đơn đề nghị của hộ đề nghị hỗ trợ đấu nối và được xác nhận hoàn thành, đảm đảm kỹ thuật đấu nối của đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thu gom, xử lý nước thải hoặc đơn vị được giao quản lý, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

**Điều 4.** Đối tượng và mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ: 5.000.000 đồng cho 01 hộ gia đình thực hiện đấu nối vào hệ thống thoát nước và xử lý nước thải tập trung trong giai đoạn từ năm 2026-2030.

2. Đối tượng được hỗ trợ:

a) Hộ gia đình có công, gia đình nghèo theo quy định hiện hành.

b) Hộ gia đình chấp hành và thực hiện đấu nối ngay vào hệ thống thoát nước và xử lý nước thải tập trung, đối với trường hợp công trình có xả thải của hộ gia đình được xây dựng sau khi hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung được nghiệm thu, đưa vào sử dụng.

c) Hộ gia đình chấp hành và thực hiện đấu nối trong thời hạn không quá 01 năm kể từ khi hệ thống thu gom, xử lý nước thải được nghiệm thu, đưa vào sử dụng, đối với trường hợp công trình có xả thải của hộ gia đình đã xây dựng hoàn thành trước khi hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung được nghiệm thu, đưa vào sử dụng.

**Điều 5.** Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách cấp tỉnh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu Quốc gia.

**Điều 6.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, không để xảy ra trục lợi chính sách.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực từ ngày…. tháng… năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Văn phòng Quốc hội;  - Chính phủ;  - Văn phòng Chính phủ;  - Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;  - Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Xây dựng;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;  - Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, Phòng CTHĐND. | **CHỦ TỊCH**  **Tôn Ngọc Hạnh** |